

Số: 86/BC-THCSMA

Pa Ham, ngày 30 tháng 8 năm 2024.

BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN
Năm học: 2023-2024

Thực hiện thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ ở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường THCS Mường Anh báo cáo công tác hoạt động của đơn vị năm 2023-2024, cụ thể như sau:

I. Thông tin chung của đơn vị.

Tên trường: **TRƯỜNG THCS MƯỜNG ANH**

Cơ quan chủ quản: **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ**

Tỉnh	Điện Biên	Họ và tên hiệu trưởng	Nguyễn Học Thức
Huyện	Mường Chà	Điện thoại	0365.167.884
Xã	Pa Ham	Email cá nhân	thucnh.thcshuangai.muongcha@dienbien.edu.vn
Đạt chuẩn quốc gia	x	Website trường	http://thcsmuonganh.muongcha.edu.vn/
Năm thành lập	2007	Email trường	thcsmuonganh.muongcha@dienbien.edu.vn
Công lập	X	Số điểm trường	0
Tư thực	0	Loại hình khác	0
Trường chuyên biệt	0	Thuộc vùng khó khăn	0
Trường liên kết với nước ngoài	0	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	x

Pa Ham là xã được chia tách theo NQ số: 45 của Thủ tướng Chính Phủ ngày 25/08/2012.

Vị trí địa lý: Phía Đông tiếp giáp với xã Trung Thu - Huyện Tủa Chùa, phía Tây tiếp giáp với xã Hừa Ngải - Mường Chà, phía Nam tiếp giáp với xã Nậm Nèn - Mường Chà, phía Bắc tiếp giáp với xã Sá Tổng - Mường Chà.

Là một xã vùng xa của huyện cách trung tâm huyện hơn 80 km có tổng diện tích tự nhiên 3.221,29 ha, toàn xã có 7 bản với tổng số hộ: 724 hộ = 3.458 nhân khẩu, có 5 dân tộc cùng sinh sống trong đó: Dân tộc Thái 370 hộ = 1.512 nhân khẩu, chiếm 43,72% dân số; Dân tộc Mông 317 hộ = 1.480 nhân khẩu chiếm 42,79%; Dân tộc Kinh 32 hộ = 96 nhân khẩu chiếm 2,77%; Dân tộc Mường 03 hộ = 08 nhân khẩu chiếm 0,23%; Dân tộc Dao 1 hộ = 02 nhân khẩu chiếm 0,05%. Tổng số hộ nghèo toàn xã 273 hộ chiếm 38,61%; hộ cận nghèo 108 hộ chiếm 15,28% (so với hiện tại).

Trường THCS Mường Anh được thành lập theo Quyết định số 525/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 06 năm 2007 trải qua hơn 17 năm phấn đấu và trưởng thành nhà trường đã không ngừng phát triển, từng bước ổn định và đi vào hoạt động có hiệu quả.

Trường có 1 hội đồng trường với 11 thành viên được thành lập đúng quy định.

Ban giám hiệu nhà trường gồm 2 đồng chí có năng lực và được bổ nhiệm theo đúng quy định.

Trường có cơ sở vật chất khang trang với 8 phòng học, 4 phòng chức năng, 7 phòng nội trú, 3 phòng công vụ, 01 nhà bếp, 01 nhà ăn và hệ thống các phòng hành chính, được trang bị khá đầy đủ, phục vụ tốt cho giảng dạy và học tập và chăm sóc nuôi dưỡng học sinh. Được sự quan tâm của UBND huyện, sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh. Trường THCS Mường Anh đã hoàn thành PC GDTHCS mức độ 3 vào năm 2023 và đến tháng 5 năm 2022 nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Thực hiện theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo, Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo; Trường THCS Mường Anh thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn xã Hừa Ngài: Giảng dạy, huy động trẻ em lứa tuổi THCS đến trường; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục THCS. Dưới sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, chính quyền địa phương, đặc biệt Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà, cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh nhà trường, chất lượng giáo dục đã có những chuyển biến rõ rệt, cụ thể:

Chất lượng học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh luôn đảm bảo và ngày một nâng cao. Hàng năm nhà trường đều có học sinh giỏi cấp huyện trở lên.

Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học.

Công tác thu chi tài chính của nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc theo đúng nguyên tắc tài chính.

Với những nỗ lực đó nhà trường đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận: Hàng năm nhà trường luôn duy trì danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, nhiều lần được UBND huyện tặng Giấy khen, hàng năm 100% giáo viên, nhân viên LĐTT, nhiều cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và được tặng Giấy khen, Bằng khen. Đặc biệt năm học 2020-2021 nhà trường được công nhận tập thể LĐXS và được UBND tỉnh tặng bằng khen.

Tuy nhiên, để đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong giai đoạn hiện nay, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng đổi mới, tích cực hòa nhập, giao lưu học hỏi, tiếp cận, tiếp thu những kiến thức, những kinh nghiệm tiên tiến của trường bạn về áp dụng vào trường mình một cách phù hợp, hiệu quả. Một yêu cầu đặt ra với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh trường THCS Mường Anh là phải luôn luôn cố gắng, học hỏi để duy trì, nâng cao chất lượng trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia trong các năm học tiếp theo.

II. Đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên tính đến 31/07/2024.

	TS	N ữ	D T	Đản g viên	Trình độ chuyên môn						Biê n chế	Hợ p đồng g
					ThS	Đ H	C Đ	T C	S C	CQ ĐT		
1. Ban giám hiệu	3	0	1	3	0	3	0	0	0	0	3	0
Hiệu trưởng	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	2	0	0	0	0	2	0
2. GV giảng dạy	14	6	12	13	0	13	0	0	0	0	14	0
- Văn, Sử, GDCD	4	2	3	3	0	3	1	0	0	0	4	0
- Toán, Lý, CN	2	1	2	2	0	2	0	0	0	0	2	0
- Sinh, Hoá, Địa	2	1	2	2	0	2	0	0	0	0	2	0
- Tin	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
- Thể dục	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
- Ngoại ngữ	2	1	2	2	0	2	0	0	0	0	2	0
- Âm nhạc	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
- Mỹ thuật	1	1	0	1	0	1	0	0	0	0	1	0
3. TPT Đội TNTP HCM	1	1	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
- Bán chuyên trách	1	1	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
4. Nhân viên	6	1	6	4	0	4	0	1	0	0	4	0
Thiết bị	1	1	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0
Thư viện	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0
Y tế	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0
Kế toán	1	0	1	1	0	0	1	0	0	0	1	0
Văn thư	1	0	1	1	0	1	0	1	0	0	1	0

Bảo vệ	1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	0	1
--------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

- 91,7% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, và đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên,

- 100% cán bộ giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

III. Cơ sở vật chất.

Hiện nay cơ sở vật chất của nhà trường đã được đầu tư CSVC tương đối khang trang và sạch sẽ:

- Phòng học: 8 phòng, trong đó kiên cố: 6 phòng, tạm: 2 phòng.

- Phòng học bộ môn gồm: 1 Phòng tin học, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng Hóa - Sinh, 1 phòng Lý.

- Phòng hỗ trợ học tập: 1 Phòng Thư viện, 1 phòng thiết bị.

- Phòng quản trị hành chính: 1 phòng BV.

- Phòng phụ trợ: 2 phòng Tổ CM, 1 phòng y tế tư vấn tâm lý và hỗ trợ học tập cho học sinh.

- Phòng phục vụ sinh hoạt: 7 phòng ở nội trú HS, 3 phòng công vụ GV, 0 phòng QL HS (phòng trực), 1 nhà bếp và kho, 1 nhà ăn.

- Công trình phụ trợ: 1 nhà VS của GV; 1 nhà VS của HS; 2 công trình cấp nước (1 chung công trình nước sạch của xã, 1 giếng khoan); có công trường, tường rào, sân TDTT của HS...

- Đất: Tổng diện tích đất là 7031,8 m² diện thích tối thiểu cho 1 học sinh là 10 m²/học sinh, đảm bảo theo quy định.

- Số thiết bị giáo dục phục vụ cho công tác dạy và học đảm bảo và đạt 60% số thiết bị đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Sách giáo khoa được lựa chọn và sử dụng bộ sách “Kết nối tri thức” của nhà xuất bản Giáo dục để thực hiện giảng dạy trong nhà trường.

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục.

Năm học 2023-2024 nhà trường thành lập hội đồng tự đánh giá và tiến hành tự đánh, cải tiến chất lượng hàng năm.

Kết quả trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 02 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 5 năm 2022.

Đạt chuẩn PCGD THCS Mức độ 3 năm 2023.

V. Kết quả hoạt động giáo dục.

Năm học 2023-2024 nhà trường tuyển sinh được 64 em đạt 100% vào lớp 6 với phương thức tuyển sinh là xét tuyển.

Thực hiện nghiêm kế hoạch giáo dục của nhà trường với các khối 6,7,8 thực hiện chương trình GDPT 2018, khối 9 thực hiện chương trình GDPT 2006, đảm bảo kế hoạch và mục tiêu đặt ra.

Trong năm học nhà trường đã xây dựng các quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa nhà trường và xã hội nhằm nâng cao chất lượng công việc, giáo dục đạo đức học sinh.

Năm học 2023-2024:

Tổng số học sinh: 250 trong đó có 8 lớp (2 lớp 9; 2 lớp 8; 2 lớp 7; 2 lớp 6) đạt 94,3% kế hoạch giao.

- Về chất lượng giáo dục học sinh trong năm học 2023 - 2024:

+ Kết quả chuyên lớp thẳng: $236/244 = 96,7\%$

+ Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS: $50/50 = 100\%$

- Đối với học sinh lớp 6,7,8 thực hiện CT GDPT 2018 kết quả đạt được:

Nội dung đánh giá	Khối	T. số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Học tập	6	60	3	5,0	19	31,7	34	56,7	4	6,7
	7	72	5	6,9	26	36,1	39	54,2	2	2,8
	8	62	7	11,3	25	40,3	28	45,2	2	3,2
Tổng		194	15	7,7	70	36,1	101	52,1	8	4,1
Rèn luyện	6	60	37	61,7	18	30,0	5	8,3	0	0,0
	7	72	47	65,3	22	30,6	3	4,2	0	0,0
	8	62	43	69,4	16	25,8	3	4,8	0	0,0
Tổng		194	127	65,5	56	28,9	11	5,7	0	0,0

- Đối với lớp 9

Chất	Khối	T.số	Tốt/Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
------	------	------	----------	-----	----	-----	-----

lượng		HS	T. Số	%	T. Số	%	T. Số	%	T. Số	%	T. Số	%
Học lực	9	50	4	8,0	20	40,0	26	52,0	0	0,0	0	0,0
	Cộng	50	4	8,0	20	40,0	26	52,0	0	0,0	0	0,0
Hạnh kiểm	9	50	29	58,0	19	38,0	2	4,0	0	0,0	0	0,0
	Cộng	50	29	58,0	19	38,0	2	4,0	0	0,0	0	0,0

- Năm 2023-2024 có 52% học sinh TN THCS tham gia thi tuyển sinh và có 32% HS trúng tuyển vào lớp 10 các trường THPT và TTGD TX trên địa bàn huyện và tỉnh số còn lại tham gia học nghề và đi làm thuê.

* Tham gia các cuộc thi:

- Học sinh đạt giải thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp trường: 10 em.
- Học sinh đạt giải thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện: 02 em.
- Học sinh đạt giải thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh: 01 em.
- Học sinh đạt giải thi Olympic cấp trường: 16 em.
- Học sinh đạt giải thi Olympic cấp Huyện: 05 em.
- Học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh: đạt 3 huy chương bạc; 01 huy chương đồng.
- Học sinh tham gia cuộc thi “Điện nhảy đường phố, Vũ điệu sân trường” đạt giải nhất cấp huyện và giải nhì cấp tỉnh.
- Học sinh tham gia cuộc thi “Sáng tác sản phẩm truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số và vùng núi tỉnh Điện Biên” đạt 01 giải Khuyến khích.
- Tham gia thi Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện có 01 sản phẩm đạt giải khuyến khích.

VI. Kết quả tài chính.

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng;
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng;

- Dự toán được giao trong năm: 5.821.201.000 đồng, trong đó:
- + Dự toán giao đầu năm: 4.637.010.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 1.184.191.000 đồng;
 - Kinh phí thực nhận trong năm: 5.797.549.000 đồng;
 - Kinh phí quyết toán: 5.797.549.000 đồng;
 - Kinh phí giảm trong năm: 25.365.740 đồng.
 - Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác: Không

Nơi nhận

- Website;
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Học Thức